

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 438/2022/DS-ST
Ngày: 27-09-2022.
V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoa Kiều.

2. Ông Nguyễn Văn Bé.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Nguyễn Ái Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Dương Văn Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 353/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2022/QĐXX-ST ngày 22 tháng 08 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hồng VD, sinh năm 1963;

Địa chỉ: ấp A, xã PK, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị HN, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp ĐP, xã ĐHP, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; địa chỉ liên hệ: thị trấn G, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 01/12/2021) (có mặt).

Bị đơn:

- Ông Nguyễn TH, sinh năm 1969 (vắng mặt);

- Bà Trần Thị XL, sinh năm 1972 (vắng mặt);
- Anh Nguyễn QB, sinh năm 1995 (vắng mặt);
- Anh Nguyễn QA, sinh năm 2002 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp AL A, xã LHL, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị TT, sinh năm 1966 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp PL A, xã LHL, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/12/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Hồng VD và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị HN trình bày: Ông VD là chủ hộ kinh doanh mua bán. Ông VD có bán thức ăn gà đẻ với gia đình ông TH, bà XL, anh QB và anh QA khoảng 05 năm nay. Thỏa thuận ông VD cung cấp thức ăn gà đẻ, gia đình ông TH, bà XL, anh QB, anh QA sẽ giao trứng trừ đủ tiền thức ăn gà sau mỗi lần lấy thức ăn. Việc mua bán được ông VD ghi sổ việc giao thức ăn và thu gom trứng, cách vài tháng ông VD sẽ chốt nợ lại với gia đình ông TH, bà XL, anh QB và anh QA. Ngày 31/10/2021, tổng kết nợ gia đình ông TH, bà XL, anh QB và anh QA còn nợ ông VD số tiền là 740.224.000 đồng. Sau ngày 31/10/2021 phía gia đình ông TH mua tiếp 34.500.000 đồng và giao trứng với số tiền là 45.968.000 đồng. Như vậy gia đình ông TH còn nợ lại ông VD số tiền là 728.750.000 đồng. Ông VD đã nhiều lần yêu cầu ông TH, bà XL, anh QB và anh QA trả nhưng gia đình không trả.

Nay yêu cầu ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA liên đới trả cho ông VD 728.750.000 đồng yêu cầu trả một lần.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị TT trình bày: Bà là vợ ông VD, ông VD đứng tên kinh doanh, bà là người phụ ông VD mua bán. Bà thống nhất với lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông VD

* Bị đơn ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA: Trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA biết để tham gia theo quy định nhưng ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị HN vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA liên đới trả cho ông Hồng VD 728.750.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án như sau:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Phía bị đơn không thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của đương sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị TT có đơn xin vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA, bà Võ Thị TT.

[1.2] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Hội đồng xét thấy theo đơn khởi kiện của ông Hồng VD yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo giải quyết buộc ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA liên đới trả cho ông Hồng VD 728.750.000 đồng. Ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA hiện cư trú tại ấp AL A, xã LHL, huyện Chợ

Gạo, tỉnh Tiền Giang. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo qui định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và quan hệ pháp luật tranh chấp là "hợp đồng mua bán tài sản" qui định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 430 của Bộ luật dân sự.

[1.3] Về thời hạn, thời hiệu: Các đương sự không yêu cầu xem xét về thời hạn, thời hiệu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2]. Về pháp luật nội dung:

[2.1] Về số tiền nợ:

Ông Hồng VD có quan hệ mua bán thức ăn với các bị đơn từ năm 2016 đến năm 2021. Quá trình mua bán, ông VD và các bị đơn mỗi bên giữ 01 sổ ghi chú số lượng thức ăn mua bán và để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, ông Hồng VD cung cấp bản chính sổ ghi chú quá trình mua bán thức ăn, có chữ ký của ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA nhưng ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA vẫn vắng mặt và không đưa ra chứng cứ chứng minh nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do đó cần buộc ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA có nghĩa vụ trả số tiền nợ thức ăn gia súc là 728.750.000 đồng cho ông Hồng VD.

[2.2] Về yêu cầu tính lãi: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Hồng VD không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 184, Điều 227, Điều 228, Điều 264, Điều 266, Điều 267, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 154, Điều 357, Điều 429, Điều 430, Điều 440 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồng VD.

Buộc ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA có trách nhiệm trả cho ông Hồng VD số tiền 728.750.000 đồng (Bảy trăm hai mươi tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ theo nội dung quyết định này thì hàng tháng phải trả tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn TH, bà Trần Thị XL, anh Nguyễn QB, anh Nguyễn QA phải chịu 33.150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Hồng VD số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.575.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005285 ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

3. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CCTHADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phương Dung